

Số: 262 /QĐ-HĐXTVC-BVĐKTB

Tân Sơn Nhất, ngày 27 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
về việc ban hành Quy chế, Nội quy Vắn đáp
kỳ xét tuyển viên chức năm 2026

HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC BỆNH VIỆN ĐA KHOA TÂN BÌNH

Căn cứ Quyết định số 3851/QĐ-SYT ngày 30 tháng 10 năm 2025 của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh về Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bệnh viện Đa khoa Tân Bình trực thuộc Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Luật Viên chức số 129/2025/QH15 của Quốc hội ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 259/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 001/2025/TT-BNV ngày 17 tháng 3 năm 2025 của Bộ Nội vụ về việc Ban hành Nội quy và Quy chế tuyển dụng, nâng ngạch, xét thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ Công văn số 3550/SYT-TCCB ngày 10 tháng 9 năm 2025 của Sở Y tế về việc triển khai Hướng dẫn số 1397/HD-UBND ngày 27 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố;

Căn cứ Thông báo số 3672/TB-SYT ngày 23 tháng 3 năm 2026 của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh về số lượng người làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư và các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên năm 2026;

Căn cứ Kế hoạch số 429/KH-BVĐKTB ngày 19 tháng 5 năm 2026 của Bệnh viện Đa khoa Tân Bình về xét tuyển viên chức năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 179/QĐ-BVĐKTB ngày 19 tháng 5 năm 2026 của Bệnh viện Đa khoa Tân Bình về việc phê duyệt Kế hoạch xét tuyển viên chức năm 2026 của Bệnh viện Đa khoa Tân Bình;

Căn cứ Quyết định số 230/QĐ-BVĐKTB ngày 01 tháng 7 năm 2026 của Giám đốc Bệnh viện Đa khoa Tân Bình về việc thành lập Hội đồng xét tuyển viên chức của Bệnh viện Đa khoa Tân Bình năm 2026;

Theo đề nghị của Ủy viên kiêm Thư ký Hội đồng xét tuyển viên chức Bệnh viện Đa khoa Tân Bình năm 2026;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy chế và Nội quy Vắn đáp kỳ xét tuyển viên chức Bệnh viện Đa khoa Tân Bình năm 2026.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Thành viên Hội đồng xét tuyển viên chức Bệnh viện Đa khoa Tân Bình, các bộ phận giúp việc Hội đồng, các đơn vị liên quan và các thí sinh gia kỳ xét tuyển viên chức Bệnh viện Đa khoa Tân Bình năm 2026 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Giám đốc BV;
- Hội đồng XTVC năm 2026;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC
CHỦ TỊCH**



**PHÓ GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN
Bs. CKI. Phan Hồng Ngọc**

BỆNH VIỆN ĐA KHOA TÂN BÌNH
HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN
VIÊN CHỨC NĂM 2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



QUY CHẾ

Xét tuyển viên chức Bệnh viện Đa khoa Tân Bình năm 2026

(Kèm theo Quyết định 262 /QĐ-HĐXTVC-BVĐKTB ngày 27 tháng 7 năm 2026
của Hội đồng xét tuyển viên chức Bệnh viện Đa khoa Tân Bình năm 2026)

Hội đồng xét tuyển viên chức Bệnh viện Đa khoa Tân Bình năm 2026 ban hành Quy chế tổ chức Vấn đáp, sát hạch xét tuyển viên chức Bệnh viện Đa khoa Tân Bình năm 2026, như sau:

I. Ban kiểm tra, sát hạch:

Tổ chức 06 ban Vấn đáp sát hạch, mỗi ban Vấn đáp gồm 02 thành viên.

II. Nguyên tắc Vấn đáp:

1. Thời gian: Dự kiến Buổi sáng từ 07 giờ 15 phút, buổi chiều từ 13 giờ 15 phút, ngày 08 tháng 8 năm 2026 (thứ bảy).

2. Địa điểm: Hội trường Bệnh viện Đa khoa Tân Bình (Số 605 Hoàng Văn Thụ, Phường Tân Sơn Nhất, Thành phố Hồ Chí Minh)

Lưu ý:

Thí sinh mang theo Căn cước công dân hoặc giấy tờ tùy thân có dán ảnh để làm thủ tục trước khi sát hạch.

Nếu có thay đổi về thời gian và địa điểm thi, Hội đồng tuyển dụng viên chức sẽ thông báo tới các thí sinh được biết.

3. Hình thức xét tuyển: Vấn đáp trực tiếp.

4. Số lượng câu hỏi kiểm tra, Vấn đáp sát hạch:

Đối với chức danh nghề nghiệp hạng III và chức danh kỹ thuật viên hạng IV sẽ được sát hạch kỹ năng Ngoại ngữ (Tiếng Anh) theo hình thức trắc nghiệm. (Ngoại ngữ 30 câu).

Số câu hỏi Vấn đáp sát hạch: 02 câu/đề Vấn đáp, gồm có:

+ 02 câu về kiến thức chung;

+ 02 câu về kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ của vị trí việc làm ứng tuyển.

5. Thời gian kiểm tra, Vấn đáp sát hạch:

Thời gian tối đa 30 phút.

Thí sinh dự tuyển chức danh nghề nghiệp hạng III và chức danh Kỹ thuật viên hạng IV sẽ được sát hạch kỹ năng ngoại ngữ theo hình thức trắc nghiệm tối đa 30 phút.

Trước khi thi Vấn đáp, thí sinh dự thi có không quá 15 phút để chuẩn bị.
Thời gian trả lời Vấn đáp tối đa 30 phút.

6. Cách chấm điểm:

6.1. Đối với các chức danh có sát hạch ngoại ngữ.

Thí sinh có câu trả lời đúng từ **50% trở lên** cho mỗi môn sát hạch Ngoại ngữ mới **Đạt** yêu cầu vào vòng Vấn đáp. Điểm sát hạch Ngoại ngữ không được cộng vào tổng điểm vòng Vấn đáp.

Điểm Câu hỏi thi về kiến thức chung: **30 điểm.**

Điểm Câu hỏi thi về kiến thức chuyên môn: **70 điểm.**

Tổng số điểm tối đa đạt được của 01 thí sinh: **100 điểm.**

6.2. Đối với những thí sinh không tham gia sát hạch ngoại ngữ:

Điểm Câu hỏi thi về kiến thức chung: **30 điểm.**

Điểm Câu hỏi thi về kiến thức chuyên môn: **70 điểm.**

Tổng số điểm tối đa đạt được của 01 thí sinh: **100 điểm.**

Thời gian vấn đáp tối đa 30 phút (thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị, không tính vào thời gian thi);

Nguyên tắc chấm điểm: mỗi giám khảo cho điểm độc lập, điểm sẽ có 2 số lẻ. Kết quả điểm của thí sinh là trung bình cộng điểm của 02 giám khảo, được làm tròn theo nguyên tắc.

Không thực hiện phúc khảo đối với kết quả Vấn đáp./.

BỆNH VIỆN ĐA KHOA TÂN BÌNH
HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN
VIÊN CHỨC NĂM 2026



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NỘI QUY

Xét tuyển viên chức Bệnh viện Đa khoa Tân Bình năm 2026

(ban hành kèm theo Quyết định 262 /QĐ-HĐXTVC-BVĐKTB ngày 27 tháng 7 năm 2026 của Hội đồng xét tuyển viên chức Bệnh viện Đa khoa Tân Bình năm 2026)

Hội đồng xét tuyển viên chức Bệnh viện Đa khoa Tân Bình năm 2026 ban hành nội quy xét tuyển viên chức Bệnh viện Đa khoa Tân Bình năm 2026, như sau:

I. Quy định đối với thí sinh tham dự Vắn đáp:

1. Phải có mặt tại phòng thi đúng giờ quy định. Thí sinh dự thi đến muộn sau thời điểm bắt đầu tính giờ làm bài thi, phần thi, môn thi (sau đây viết tắt là bài thi) thì được dự thi trong các trường hợp sau:

a) Không quá 05 phút đối với bài thi có thời gian thi tối đa 30 phút trở lên.

b) Xảy ra sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan theo quy định của pháp luật làm cho thí sinh không thể có mặt đúng giờ hoặc trong thời gian quy định tại điểm a khoản này. Trưởng ban coi thi, Trưởng ban phỏng vấn, Trưởng ban kiểm tra sát hạch báo cáo Chủ tịch Hội đồng xem xét, quyết định việc thí sinh được dự thi đối với các trường hợp cụ thể.

2. Trang phục gọn gàng, văn minh, lịch sự.

3. Xuất trình Thẻ căn cước công dân hoặc Thẻ căn cước hoặc một trong các loại giấy tờ tùy thân hợp pháp khác có ảnh và thông tin cá nhân.

4. Ngồi đúng vị trí theo số báo danh hoặc theo vị trí do Hội đồng thi quy định.

5. Chỉ được mang vào phòng thi: thước kẻ, bút viết để làm bài thi; nước uống đựng trong bình chứa trong suốt không gắn tem mác hay có bất kỳ ký hiệu, ký tự nào; các loại giấy tờ, tài liệu theo yêu cầu của từng bài thi; một số loại thuốc mà thí sinh dự thi có bệnh án phải mang theo.

Không được mang vào phòng thi điện thoại di động, máy ghi âm, máy ảnh, máy vi tính, các phương tiện kỹ thuật thu, phát, truyền tin, phương tiện sao lưu dữ liệu, thiết bị chứa đựng, truyền tải thông tin khác, trừ trường hợp có quy định khác.

6. Tuân thủ hướng dẫn của giám thị phòng thi, thành viên Ban kiểm tra sát hạch và Hội đồng thi; nếu có ý kiến hoặc thắc mắc phải hỏi công khai với giám thị phòng thi, thành viên Ban kiểm tra sát hạch; giữ trật tự và không được hút thuốc hoặc sử dụng chất kích thích, các loại thức ăn, đồ uống có cồn trong phòng thi, khu vực thi.

7. Không được trao đổi thông tin, giấy thi, giấy nháp với người khác trong thời gian thi, không được nhìn bài làm của thí sinh khác hoặc có bất kỳ hành động gian lận nào khác. Nghiêm cấm mọi hành vi sao chép, truyền tải thông tin có liên quan đến câu hỏi và đáp án ra ngoài phòng thi hoặc nhận thông tin từ ngoài vào phòng thi.

8. Bài làm trên giấy chỉ được viết bằng một loại mực có màu xanh hoặc màu đen. Chỉ sử dụng loại giấy thi được phát để làm bài thi; phải ghi đầy đủ các mục quy định đối với thí sinh trên giấy thi làm bài thi. Trừ phần ghi bắt buộc trên trang phách, thí sinh không được đánh dấu hoặc làm ký hiệu riêng lên bài làm, không được ghi họ tên, chữ ký, chức danh, ký hiệu, ký tự hoặc các dấu hiệu khác lên bài làm. Trường hợp cần viết lại thì gạch chéo hoặc gạch ngang phần đã viết trong bài làm (trừ trường hợp có quy định khác).

9. Thí sinh không được ra ngoài phòng thi đối với bài thi có thời gian thi tối đa từ 60 phút trở xuống. Đối với bài thi trên giấy có thời gian trên 60 phút, thí sinh chỉ được ra khỏi phòng thi sớm nhất sau 2/3 thời gian làm bài thi; trường hợp thí sinh nộp bài thi phải nộp kèm đề thi, giấy nháp trước khi ra khỏi phòng thi.

Trường hợp cấp thiết phải ra khỏi phòng thi vì lý do cá nhân phải được sự cho phép của giám thị phòng thi.

10. Thí sinh dừng làm bài và nộp bài làm ngay khi giám thị, thành viên Ban kiểm tra sát hạch tuyên bố hết thời gian làm bài thi; ký danh sách nộp bài làm hoặc danh sách kết quả thi (đối với bài thi trên máy vi tính). Đối với bài thi trên giấy phải ghi rõ tổng số tờ giấy thi đã nộp; trường hợp không làm được bài, thí sinh cũng phải nộp lại giấy thi.

11. Thí sinh dự thi chỉ được rời phòng thi khi đã nộp bài và ký xác nhận vào danh sách nộp bài, danh sách kết quả thi.

Trường hợp thí sinh dự thi không ký xác nhận vào danh sách nộp bài, danh sách kết quả thi trước khi ra khỏi phòng thi thì điểm bài thi được xác định là 0 (không) điểm. Trường hợp giám thị, thành viên Ban phông vấn, thành viên Ban kiểm tra sát hạch phát hiện thí sinh dự thi ký thay thí sinh dự thi khác thì điểm thi của các thí sinh này được xác định là 0 (không) điểm. Các trường hợp này đều phải lập biên bản.

12. Thí sinh dự thi có quyền báo với giám thị phòng thi về hành vi vi phạm nội quy, quy chế của người dự thi (nếu có).

13. Thí sinh dự tuyển ký tên xác nhận sau khi kết thúc Vấn đáp. Kết thúc Vấn đáp, thí sinh phải nộp lại đề Vấn đáp và giấy nháp cho thành viên Ban Kiểm tra, sát hạch (kể cả giấy nháp chưa sử dụng).

14. Thời gian chuẩn bị và trả lời Vấn đáp của mỗi thí sinh gồm:

- Thời gian vẫn đáp tối đa 30 phút (thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị, không tính vào thời gian thi).

II. Xử lý vi phạm đối với thí sinh dự thi

1. Các hình thức xử lý vi phạm đối với thí sinh vi phạm nội quy, quy chế thi:

- a) Khiển trách.
- b) Cảnh cáo.
- c) Đình chỉ thi.
- d) Hủy kết quả thi.

2. Áp dụng hình thức khiển trách đối với thí sinh vi phạm thuộc một trong các trường hợp sau:

- a) Không vào đúng vị trí quy định sau khi đã bị nhắc nhở lần đầu;
- b) Trao đổi với thí sinh khác và đã bị nhắc nhở lần đầu nhưng không chấp hành hoặc vẫn tái phạm.

3. Áp dụng hình thức cảnh cáo đối với thí sinh vi phạm thuộc một trong các trường hợp sau:

- a) Đã bị xử lý bằng hình thức khiển trách theo quy định tại khoản 2 Điều này mà tái phạm;
- b) Trao đổi bài làm hoặc giấy nháp với thí sinh khác;
- c) Cho thí sinh khác chép bài hoặc chép bài của thí sinh khác;
- d) Sử dụng tài liệu trái quy định; mang vào phòng thi điện thoại di động, máy ghi âm, máy ảnh, máy vi tính và các phương tiện kỹ thuật thu, phát truyền tin, phương tiện sao lưu dữ liệu, thiết bị chứa đựng, truyền tải thông tin khác (trừ trường hợp có quy định khác).

4. Áp dụng hình thức đình chỉ thi đối với thí sinh vi phạm thuộc một trong các trường hợp sau:

- a) Đã bị xử lý bằng hình thức cảnh cáo theo quy định tại khoản 3 Điều này mà tái phạm;
- b) Sử dụng điện thoại di động, máy ghi âm, máy ảnh, máy vi tính và các phương tiện kỹ thuật thu, phát truyền tin, phương tiện sao lưu dữ liệu, thiết bị chứa đựng, truyền tải thông tin khác trong thời gian làm bài (trừ trường hợp có quy định khác);
- c) Gây mất an toàn, trật tự làm ảnh hưởng đến phòng thi.

Thí sinh bị đình chỉ thi bài thi nào sẽ bị hủy kết quả bài thi đó và không được tiếp tục dự thi các bài thi tiếp theo (nếu có).

5. Áp dụng hình thức hủy kết quả thi đối với thí sinh vi phạm thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Viết, vẽ những nội dung không liên quan đến nội dung của bài thi vào tờ giấy thi của mình hoặc của thí sinh khác.

b) Có một trong các hành vi: Đánh tráo bài làm, làm hộ bài của thí sinh khác, để thí sinh khác làm hộ bài thi, thi hộ.

c) Bị đình chỉ thi theo quy định tại khoản 4 Điều này.

6. Trình tự xử lý:

a) Giám thị phòng thi, thành viên Ban phòng vấn, thành viên Ban kiểm tra sát hạch lập biên bản về hành vi vi phạm của thí sinh tại phòng thi. Người lập biên bản và thí sinh vi phạm cùng phải ký vào biên bản. Biên bản được công bố công khai tại phòng thi.

Trường hợp thí sinh vi phạm không ký biên bản vi phạm thì người lập biên bản mời hai thí sinh ngồi gần nhất thí sinh có hành vi vi phạm cùng ký xác nhận sự việc. Trường hợp có một trong hai thí sinh hoặc cả hai thí sinh được mời ký xác nhận sự việc không ký biên bản thì vẫn lập biên bản và công bố công khai tại phòng thi.

b) Đối với hình thức khiển trách, cảnh cáo:

Người lập biên bản công bố công khai tại phòng thi; báo cáo Trưởng ban coi thi hoặc Trưởng ban phòng vấn hoặc Trưởng ban kiểm tra sát hạch để báo cáo Chủ tịch Hội đồng.

c) Đối với hình thức đình chỉ thi:

Người lập biên bản tiến hành lập biên bản tại phòng thi, báo cáo ngay Trưởng ban coi thi hoặc Trưởng ban phòng vấn hoặc Trưởng ban kiểm tra sát hạch để kịp thời báo cáo Chủ tịch Hội đồng xem xét, quyết định đình chỉ thi ngay trong thời gian làm bài thi đối với thí sinh vi phạm;

Đại diện Hội đồng hoặc Trưởng ban coi thi, Trưởng ban phòng vấn, Trưởng ban kiểm tra sát hạch công bố công khai tại phòng thi.

d) Đối với hình thức hủy kết quả thi:

Chủ tịch Hội đồng thi báo cáo người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tổ chức tuyển dụng công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức trước khi quyết định hủy bỏ kết quả thi của thí sinh.

7. Các quy định liên quan đến xử lý thí sinh vi phạm:

a) Kết quả bài thi:

Thí sinh bị khiển trách trong bài thi nào sẽ bị trừ 25% tổng số câu trả lời đúng hoặc 25% tổng số điểm đạt được của bài thi đó.

Thí sinh bị cảnh cáo trong bài thi nào sẽ bị trừ 50% tổng số câu trả lời đúng hoặc 50% tổng số điểm đạt được của bài thi đó.

Khi tổng hợp kết quả, căn cứ biên bản xử lý vi phạm do giám thị phòng thi lập và báo cáo của Trưởng ban coi thi, Trưởng ban phỏng vấn, Trưởng ban kiểm tra sát hạch, Chủ tịch Hội đồng xem xét, quyết định việc trừ số câu trả lời đúng hoặc trừ số điểm.

b) Trường hợp thí sinh gây mất an toàn, trật tự làm ảnh hưởng đến phòng thi thì ngoài việc bị đình chỉ, hủy kết quả thi, tùy theo tính chất, mức độ còn bị xử lý theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính hoặc pháp luật hình sự.

c) Thí sinh dự thi là cán bộ, công chức, viên chức nếu bị đình chỉ thi hoặc bị hủy hết quả thi, người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền quản lý xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức.

III. Quy định đối với Hội đồng, các Ban/Tổ giúp việc Hội đồng

1. Phải có mặt tại địa điểm thi đúng giờ quy định. Trang phục lịch sự.

2. Thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được giao theo nội quy, quy chế của kỳ thi.

3. Giữ trật tự, không được làm việc riêng; không hút thuốc; không sử dụng các loại đồ uống có cồn hoặc các chất kích thích; không sử dụng điện thoại di động, máy ghi âm, máy ảnh, máy vi tính, các phương tiện kỹ thuật thu, phát truyền tin, phương tiện sao lưu dữ liệu, thiết bị chứa đựng, truyền tải thông tin khác trong phòng thi, trường hợp kỹ thuật viên được sử dụng máy vi tính và các thiết bị có liên quan đối với bài thi trên máy vi tính và trường hợp phỏng vấn, vấn đáp có sử dụng thiết bị ghi âm, ghi hình do Hội đồng cung cấp.

4. Không được trao đổi riêng với bất kỳ thí sinh nào trong thời gian thi.

IV. Xử lý vi phạm đối với viên chức tham gia tổ chức thi và cá nhân liên quan khác vi phạm nội quy, quy chế

1. Người tham gia tổ chức kỳ tuyển dụng viên chức là viên chức có hành vi vi phạm nội quy, quy chế ngoài việc bị đình chỉ làm công tác phục vụ kỳ tuyển dụng viên chức còn bị xem xét xử lý theo quy định của pháp luật về viên chức.

2. Viên chức có các hành vi, như: Thi hộ; chuyển câu hỏi và đáp án ra ngoài; đưa lời giải vào cho thí sinh; đưa thông tin sai lệch gây ảnh hưởng xấu đến kỳ thi; gây rối làm mất trật tự tại khu vực thi thì bị xử lý theo quy định của pháp luật về viên chức.

3. Người tham gia tổ chức kỳ tuyển dụng viên chức và những người có liên quan khác mà không phải viên chức nếu có hành vi vi phạm nội quy, quy chế thì tùy theo tính chất, mức độ, cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý theo quy định của pháp

luật.

4. Người tham gia tổ chức kỳ tuyển dụng viên chức và những người có liên quan khác vi phạm nội quy, quy chế thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền quản lý không bố trí đảm nhiệm những công việc có liên quan đến công tác tổ chức kỳ tuyển dụng viên chức theo quy định về xử lý hành vi tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ, hoạt động thanh tra và các quy định khác của Đảng, của pháp luật./.
